

BIỂU PHÍ TRƯỜNG MẦM NON SONG NGỮ | Năm học: 2025 - 2026

PRESCHOOL SCHEDULE OF FEES | Academic Year: 2025 - 2026

Nhà trường có quyền thay đổi biểu phí tùy từng thời điểm. Những thay đổi của biểu phí sẽ được thông báo đến phụ huynh trước khi bắt đầu năm học mới.

The school reserves the right to amend the Schedule of Fees from time to time. Any changes to the Schedule of Fees shall be communicated prior to the start of the Academic Year.

Học sinh đăng ký nhập học và đăng ký tái tục thành công sau khi đã hoàn tất thanh toán tất cả các khoản phí* đúng thời hạn (Áp dụng cho cả trường hợp cá nhân hoặc công ty thanh toán học phí). Tất cả các vấn đề liên quan đến việc thanh toán học phí sẽ là trách nhiệm của Phụ Huynh với Nhà trường, chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ bên thứ 3 nào.

Successful admission and the continuity of a student's enrolment are only confirmed when all applicable fees* are paid on time. This applies to both individuals and companies making payments. Parents are responsible for all payment - related matters. The school will not liaise with any third party.

Học phí có thể điều chỉnh tăng theo từng năm nhưng không vượt quá 10%/ năm.

Tuition fees increase year by year but not more than 10% per year.

Trong trường hợp có những điều khoản có cách hiểu khác nhau giữa tiếng Việt và tiếng Anh thì điều khoản đó sẽ được hiểu theo tiếng Việt.

In case there are terms that have different interpretations between Vietnamese and English, the terms will be understood in Vietnamese.

* Học sinh mới: Phí nhập học, phí giữ chỗ, học phí, tiền ăn, phí cơ sở vật chất, phí học phẩm. Học sinh tái tục: học phí, tiền ăn, phí cơ sở vật chất và phí học phẩm.

* New student: registration fee, security deposit, tuition fee, meal fee, facilities fee, and stationary fee. Current parents: tuition fee, meal fee, facilities fee, and stationary fee.

I. CÁC KHOẢN PHÍ CHÍNH KHÓA/ ESSENTIAL FEE:

1. HỌC PHÍ/ TUITION FEES:

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PROGRAMME	Cả năm (Giảm 5%) Annual (Discount 5%) (03/09/2025 - 22/05/2026) VND	Học kỳ 1/ Term 1 (03/09/2025 - 31/12/2025) VND	Học kỳ 2/ Term 2 (05/01/2025 - 22/05/2026) VND
CƠ BẢN/ STANDARD	43.000.000	22.000.000	23.500.000
SONG NGỮ/ BILINGUAL	77.000.000	39.500.000	41.500.000
QUỐC TẾ/ INTERNATIONAL	133.500.000	68.500.000	72.000.000

2. TIỀN ĂN/ MEAL FEE:

Bao gồm bữa sáng, bữa trưa, bữa xế. Đối với học sinh nhập học muộn sau ngày khai giảng năm học thì tiền ăn sẽ được tính theo số ngày học còn lại của năm.

Including breakfast, lunch, and Afternoon snack. For students who enroll late after the academic year's opening day, meal fees will be calculated based on the remaining days of the academic year.

Khi học sinh nghỉ học từ 01 tuần trở lên và phụ huynh thông báo qua email hoặc văn bản cho văn phòng tuyển sinh thời gian nghỉ học của trẻ **tối thiểu trước 01 tuần trước ngày trẻ bắt đầu nghỉ** thì Nhà trường sẽ hoàn lại tiền ăn đã thanh toán nhưng không sử dụng này trong vòng 10 ngày làm việc sau khi kết thúc học kỳ đó.

If a student is absent from school for at least one week and the parents inform the admissions office via email or written notice of the student's absence at least one week before the start of the absence, the school will refund the prepaid meal fees. However, if the meal fees are not used within 10 working days after the end of that term, they will not be refunded.

Trường hợp học sinh thôi học sẽ được hoàn trả lại tiền ăn đã trả trước và chưa sử dụng đến (nếu có) trong vòng 10 ngày kể từ ngày học cuối cùng của học sinh.

If a student withdraws from school, the prepaid meal fees (if any) will be refunded within 10 days from the student's last day of school.

Tiền ăn hoàn lại sẽ được tính 90.000 VND/ ngày.

The refunded amount will be calculated at 90,000 VND per day.

TIỀN ĂN/ MEAL FEE	Cả năm/ Annual	Học kỳ 1/ Term 1	Học kỳ 2/ Term 2
	15.480.000	7.650.000	7.830.000

3. PHÍ HỌC THỬ/ TRIAL FEE:

Chương trình học trải nghiệm 05 ngày liên tục cho học sinh trước khi nhập học chính thức tại AHB. Phí học thử sẽ không được hoàn lại.
Mức phí học thử cụ thể như sau:

Trial week across 5 continuous school days is available for prospective preschool students to experience what school life is like at AHB before enrolling. The trial week fee is non - refundable. Parents can give their children a trial for a fee:

Chương Trình Cơ Bản: 1.750.000 VND/ 01 tuần – Standard Programme: 1,750,000 VND per 01 week

Chương Trình Song Ngữ: 2.800.000 VND / 01 tuần – Bilingual Programme: 2,800,000 VND per 01 week

Chương Trình Nâng Cao: 4.550.000 VND/ 01 tuần – Advanced Programme: 4,550,000 VND per 01 week

4. PHÍ GHI DANH & PHÍ GIỮ CHỖ/ REGISTRATION FEE & SECURITY DEPOSIT:

Phí ghi danh: 2.000.000 VND/ học sinh. Phụ huynh chỉ thanh toán 01 lần duy nhất cho cả quá trình trẻ theo học tại trường. Phí ghi danh sẽ không được hoàn lại với bất kỳ lý do nào.

Registration fee: pay one time only for the whole course of study at the school is 2,000,000 VND /student. The Registration fee is not refundable for any case.

Phí giữ chỗ: 5.000.000 VND là khoản tiền đặt cọc để đảm bảo việc theo học liên tục của học sinh tại trường.

A one - time payment of 5,000,000 VND is required as a security deposit to secure the child's placement.

Phí giữ chỗ sẽ được hoàn trả trong trường hợp/ This deposit will be refunded:

1. Học sinh thôi học: Phụ huynh vui lòng nộp “Đơn xin thôi học” và vui lòng thông báo email hoặc văn bản cho văn phòng tuyển sinh ít nhất 60 ngày trước ngày học cuối cùng của trẻ.

Once the student has withdrawn from the school, provided that the Withdrawal Notification Form is submitted at least 60 days in advance prior to the child's last day.

2. Học sinh hoàn thành chương trình mầm non tại AHB.

Upon graduation at AHB.

3. Phí giữ chỗ sẽ không được hoàn lại nếu “Đơn xin thôi học” không được gửi 60 ngày trước ngày học cuối cùng của trẻ.

Security Deposit will not be refunded if the parent does not submit the withdrawal form 60 days before the last day of school.

4. Phí giữ chỗ không được chuyển nhượng cho học sinh khác.

Security Deposit cannot be transfer to other student.

5. PHÍ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ PHÍ HỌC PHẨM/ FACILITIES FEE & STATIONARY FEE:

Phí cơ sở vật chất: 2.000.000 VND/ năm học áp dụng đối với tất cả học sinh và sẽ không hoàn lại. Khoản phí này dùng để tu sửa, bảo dưỡng và phát triển cơ sở vật chất của Nhà Trường. Học sinh nhập học vào HKII sẽ đóng 50% phí cơ sở vật chất.

Facilities fee of 2,000,000 VND per academic year is apply to all students and non - refundable in any case. This fee is used for school maintenance and facility development. Students enrolling in Term 2 will pay 50% of the facility fee.

Phí học phẩm: 1.500.000 VND/ năm học áp dụng đối với tất cả học sinh và không được hoàn lại. Khoản phí này dùng để trang bị các dụng cụ học tập trong lớp, văn phòng phẩm, các loại sách của chương trình quốc tế.

The stationary fee is 1,500,000 VND per academic year apply to all students and non - refundable in any case. This fee is used to equip students with learning materials in the classroom, office supplies, and various books from the international programme curriculum.

6. CHƯƠNG TRÌNH ƯU ĐÃI/TUITION FEE DISCOUNT OFFERS:

Các chương trình ưu đãi khi thanh toán học phí/ The promotions will be offered as follow:

NHÓM GROUP	ĐỐI TƯỢNG APPLY FOR	CHIẾT KHẤU DISCOUNT	THỜI HẠN VÀ ĐIỀU KIỆN TERMS AND CONDITIONS
Đóng phí sớm Early Bird	Tất cả học sinh All the student	5%	Áp dụng cho năm học 2025 - 2026 Apply for the academic year 2025 - 2026 Đóng phí trước 45 ngày bắt đầu kỳ mới được giảm 5% học phí. Payment before 45 days: 5% discount on tuition fees.
Nhóm Gia Đình Family Group	Anh chị em ruột The siblings	5%	Áp dụng sau khi đã trừ các ưu đãi học phí trước đó (nếu có). Apply after deducting previous tuition discounts (if any). Từ bé thứ 2 ưu đãi 5% học phí. The second child: 5% discount on tuition fee.
Ưu đãi nhóm Other groups	Dành cho nhóm từ 3 - 5 học sinh đăng ký nhập học mới cùng 1 thời điểm. For groups of 3-5 students who register for a new enrolment at the same time.	5% - 7%	Áp dụng sau khi đã trừ các ưu đãi học phí trước đó (nếu có). Apply after deducting previous tuition discounts (if any). Nhóm 3 học sinh ưu đãi 5% học phí/ học sinh. Group of 3 students discount 5% of tuition fee for each student. Nhóm 4 học sinh ưu đãi 6% học phí/ học sinh. Group of 4 students discount 6% of tuition fee for each student. Nhóm 5 học sinh trở lên ưu đãi 7% học phí/ học sinh. Group from 5 students discount 7% of tuition fee for each student.

Lưu ý: Mức ưu đãi được cộng dồn nhưng không được vượt quá 15%.

Note: The Offer is cumulative but cannot exceed 15%.



II. CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC/ OTHER FEES:

1. ĐỒNG PHỤC/ UNIFORM:

MỤC/ ITEMS	GIÁ SẢN PHẨM/ PRICE PER ITEM VND
Áo thun/ T- Shirt	290.000
Quần/Váy/ Trouser/Skirt	350.000
Nón/ Cap	140.000

2. PHÍ XE ĐƯA ĐÓN/ TRANSPORTATION SERVICE:

KHOẢNG CÁCH DISTANCE	TUYẾN/ ROUTE	CẢ NĂM / ANNUAL VND	HỌC KỲ 1/ TERM 1 VND	HỌC KỲ 2/ TERM 2 VND
0 - 4 km	1 chiều/ 1 way	17.900.000	9.800.000	9.800.000
	2 chiều/ 2 ways	28.000.000	14.500.000	14.900.000
4,1 - 7 km	1 chiều/ 1 way	19.200.000	10.800.000	10.800.000
	2 chiều/ 2 ways	29.900.000	15.400.000	15.800.000
7,1 - 10 km	1 chiều/ 1 way	20.500.000	11.200.000	11.200.000
	2 chiều/ 2 ways	31.800.000	16.400.000	16.800.000

Phí xe đưa đón không được hoàn lại và sẽ không cần trừ cho bất kỳ trường hợp nào kể cả vắng học hoặc thay đổi địa điểm đón dẫn đến tuyến đường có khoảng cách ngắn hơn.

Transportation fee is non - refundable. There will be no deductions for any circumstances, including absences or any changes in residential address that result in shorter route distances.

Trường hợp thay đổi địa điểm đưa đón dẫn đến tuyến đường xa hơn sẽ áp dụng mức chênh lệch mới.

In the case of a change in residential address, which results in longer route distance, the difference in the new rate will be applied.

Phí xe đưa rước không bao gồm chi phí qua trạm thu phí. Nhà trường sẽ phụ thu thêm chi phí phát sinh nếu xe đưa đón qua trạm thu phí để vào địa điểm đón trả học sinh.

Transportation fee does not include toll fees. Additional surcharges may apply if the bus is charged a toll fee to access the pick-up/drop-off location.

Nhà trường có quyền thay đổi lịch trình đón trả học sinh trong bất kỳ trường hợp nào. Nhà trường sẽ thông báo lịch thay đổi xe đưa rước trước 1 ngày (nếu có).

The school has the right to change the schedule for picking up and dropping off students in any case. The school will notify the change in the transportation schedule at least 1 day in advance (if any).

3. DỊCH VỤ GIỮ TRẺ NGOÀI GIỜ/ AFTER - SCHOOL SERVICE:

Dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ được áp dụng trong trường hợp phụ huynh không thể đón trẻ đúng giờ và tối đa đến 19:00 hàng ngày. Phí dịch vụ sẽ được tính sau 17:00 và Phụ huynh vui lòng thanh toán bằng tiền mặt khi đến đón trẻ. Mức phí cụ thể như sau:

The After - school service is extended to parents who are unable to pick up their child on time. This service is available until 7:00PM. After - school Care will be charged automatically if the parents pick up their children after 5:00PM. Cash payment is to be made upon pick-up:

- Từ 17:00 – 18:00 mức phí là 100.000 VND/ giờ. 5:00PM – 6:00PM: 100,000 VND per hour
- Sau 18:00 mức phí là 300.000 VND/ giờ. After 6:00PM: 300,000 VND per hour

Ngoài các khoản phí trên, Phụ Huynh có thể được Nhà Trường yêu cầu đóng các khoản phí cho hoạt động ngoại khoá (không bắt buộc) được tổ chức bên ngoài trường.

In addition to the above fees, parents may be required by the school to pay for extracurricular activities (not mandatory) organized outside of the school.

III. THANH TOÁN/ PAYMENT:

1. THỜI HẠN THANH TOÁN/PAYMENT DEADLINES:

Phụ huynh có nghĩa vụ thanh toán các khoản phí cho nhà trường đúng hạn. Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

It is the parent's responsibility to ensure that payment of school fees is made on time. Below are the payment deadlines for each payment option:

KỲ/ TERM	BẮT ĐẦU/ START	KẾT THÚC/ END	THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ PAYMENT DEADLINES
Học phí cả năm/ Annual Tuition Fee	03/09/2025	22/05/2026	05/08/2025
Học kỳ 1/ Term 1	03/09/2025	31/12/2025	05/08/2025
Học kỳ 2/ Term 2	01/01/2026	22/05/2026	05/12/2025



2. CHẬM THANH TOÁN/LATE PAYMENT OF SCHOOL FEES:

Nếu các khoản thanh toán không được thực hiện đúng hạn, khoản phạt 0.05%/ngày sẽ được áp dụng trên số tiền chậm thanh toán. Trong trường hợp học phí và khoản phạt vẫn không được thanh toán, Nhà Trường buộc phải ngưng nhận trẻ và giữ báo cáo quá trình học tập của học sinh.

Any outstanding school fees that have not been paid by the payment deadline will be subjected to a penalty fee (0.05% per day). In the event of non-payment, your child's enrolment will be reviewed and/or assessment reports will be withheld.

3. HÌNH THỨC THANH TOÁN/ PAYMENT METHOD:

Thanh toán học phí bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản bằng tiền Việt Nam (VND).

All payments can be made by cash or bank transfer in Vietnam Dong (VND).

Thông tin chuyển khoản/ Bank transfer information:



BÊN NHẬN/ PAYEE	CÔNG TY CỔ PHẦN ANNE HILL SAIGON
SỐ TÀI KHOẢN/ ACCOUNT NUMBER	110604203868
NGÂN HÀNG/ BANK NAME	TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM - VIETINBANK (CHI NHÁNH THỦ ĐỨC - PGD. METRO)
SWIFT CODE	Vietinbank: ICBVVNVX947
NỘI DUNG CHUYỂN KHOẢN/ CONTENT	Mã học sinh_Họ & tên học sinh_Thanh toán học phí_kỳ.../ cả năm Student's ID_Full name of student_Payment of_Term.../ Annual

4. NHẬP HỌC TRỄ/ LATE ENROLMENT:

Đối với học sinh nhập học sau ngày bắt đầu học kỳ mới, học phí sẽ được tính theo tỉ lệ số ngày học còn lại của học kỳ đó. Học sinh ghi danh muộn phải hoàn thành tất cả các phí 7 ngày trước ngày nhập học.

If a student enrolls not on the first day of the term, the tuition fee will be calculated according to the remaining school days. Late enrollment students must complete all fees 7 days before the first day of school.

5. THÔI HỌC VÀ HOÀN PHÍ/ WITHDRAWAL & REFUND:

Khi học sinh rút hồ sơ/ thôi học, Phụ huynh vui lòng thông báo với văn phòng Tuyển Sinh tối thiểu 60 ngày trước ngày học sinh rút hồ sơ/ thôi học.

Parents must complete and submit the School's Withdrawal Notification Form 60 days before the withdrawal date. Failure to do so will result in the forfeit of the Security Deposit and tuition fee refund.

Học phí chỉ được hoàn lại khi phụ huynh đóng học phí cả năm. Nhà trường sẽ không hoàn phí cho những trường hợp đóng học phí theo kỳ và nhập học muộn.

Refunds can only apply to the Annual Tuition Fee. The school will not refund fees for students who pay tuition by term and late enrolment.

Phí hoàn lại được tính theo tỉ lệ như sau/ The refund can only be applied once and calculated on a pro-rated basis as below:

Học phí 01 ngày = Học phí cả năm học / số ngày học trong năm.

Daily Refund Rate = Annual Tuition Fees / The Number of School Day.

Số tiền hoàn trả = Học phí 01 ngày x số ngày học còn lại x 75%.

Refund Amount = Daily Refund Rate x Number of School Days Remaining from the Last Day at School until the End of the Academic Year x 75%.

Số tiền hoàn trả sẽ được chuyển lại cho cá nhân hoặc công ty đã thanh toán học phí trước đó bằng Việt Nam đồng được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản của Ngân hàng tại Việt Nam.

The refunded amount will be transferred to the individual or company who has previously paid the tuition fees in Vietnam Dong and will be paid via bank transfer to an account in Vietnam.

Trong trường hợp Nhà Trường phải đóng cửa vì lý do bất khả kháng, bao gồm cả dịch bệnh bùng phát và thiên tai, Nhà Trường sẽ không hoàn trả bất kỳ khoản tiền nào.

In the event that the school has to close due to force majeure, including, but not limited to, epidemic outbreaks and Acts of God, the School will not be liable to make any refunds.

